

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀI NHƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18543 /QĐ-UBND

Hoài Nhơn, ngày 29 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000
Khu vực đô thị Hoài Hương – Hoài Nhơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND ngày 15/6/2020 của UBND tỉnh Bình Định về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 2185/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chung xây dựng đô thị Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đến năm 2035; Quyết định số 3512/QĐ-UBND ngày 24/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án Quy hoạch chung xây dựng đô thị Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đến năm 2035;

Căn cứ Văn bản số 3459/SXD-QHKT ngày 27/12/2021 của Sở Xây dựng Bình Định về việc ý kiến nội dung đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu vực đô thị Hoài Hương – Hoài Nhơn;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định quy hoạch thị xã Hoài Nhơn tại Tờ trình số 08/TTr-HĐTD ngày 28/12/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu vực đô thị Hoài Hương – Hoài Nhơn, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên đồ án: Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu vực đô thị Hoài Hương – Hoài Nhơn.

2. Phạm vi ranh giới và quy mô quy hoạch xây dựng:

a) *Phạm vi ranh giới lập quy hoạch:* Thuộc địa giới hành chính phường Hoài Hương và một phần diện tích phường Hoài Thanh. Phạm vi giới hạn như sau:

- Phía Đông: Giáp Biển Đông;
- Phía Tây: Giáp phần diện tích còn lại phường Hoài Thanh;
- Phía Nam: Giáp Sông Lại Giang;
- Phía Bắc: Giáp phường Tam Quan Nam.

b) *Quy mô lập quy hoạch:*

- Tổng diện tích lập quy hoạch: 1.132 ha;
- Quy mô dân số đến năm 2035 là 25.000 người.

3. Thời hạn thực hiện quy hoạch: Đến năm 2035 (theo thời hạn Quy hoạch chung xây dựng đô thị Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đến năm 2035).

4. Tính chất, mục tiêu quy hoạch:

Cụ thể hóa định hướng Quy hoạch chung xây dựng đô thị Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đến năm 2035.

a) *Tính chất:*

- Là đô thị mới với chức năng là trung tâm du lịch, dịch vụ thương mại và khu ở mới;

- Phát triển đô thị mới với chức năng chính là trung tâm du lịch, dịch vụ thương mại và khu ở mới; ưu tiên xây dựng các khu đô thị mới, các khu du lịch, thương mại dịch vụ dọc sông Lại Giang và dọc khu vực bờ biển;

- Quy hoạch hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan; tạo sự kết nối trong tổng thể của đô thị Hoài Nhơn trên cơ sở cải tạo các khu dân cư hiện hữu, xây dựng các khu ở mới gắn với du lịch, dịch vụ thương mại phục vụ cho nhu cầu ở, vui chơi, giải trí của người dân đô thị và tạo tiền đề phát triển đô thị.

b) Mục tiêu:

- Định hướng về không gian kiến trúc cảnh quan, phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật tại khu vực;

- Xây dựng hình ảnh khu đô thị mới, tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan có đặc trưng riêng phù hợp với chức năng đô thị mới, định hướng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội. Từng bước nâng cấp và phát triển khu vực đô thị Hoài Hương hoàn chỉnh các tiêu chí của đô thị loại III, thuộc thị xã Hoài Nhơn.

- Tạo cơ sở pháp lý cho việc lập quy hoạch chi tiết các dự án đầu tư xây dựng, quản lý xây dựng và kiểm soát phát triển đô thị theo quy hoạch.

5. Quy hoạch sử dụng đất:

5.1. Phân khu chức năng: Khu vực đô thị Hoài Hương, thị xã Hoài Nhơn, được chia làm 03 phân khu, cụ thể như sau:

- Khu 1: Là khu vực trung tâm đô thị hiện hữu, diện tích 289,56ha;

- Khu 2: Là khu vực đô thị mới phát triển dịch vụ du lịch, dịch vụ nông nghiệp chất lượng cao gắn liền với sông Lại Giang, diện tích 386,79ha;

- Khu 3: Là khu vực đô thị công nghiệp gắn kết với dân cư hiện hữu diện tích 455,65ha.

5.2. Bảng tổng hợp quy hoạch sử dụng đất toàn khu.

TT	Hạng mục	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
A	Đất xây dựng đô thị	1.057,54	93,42
I	Đất dân dụng	853,20	75,37
1	Đất dịch vụ, công cộng cấp đô thị	8,97	0,79
-	<i>Đất giáo dục (trường THPT)</i>	3,60	0,32
-	<i>Đất y tế (Phòng khám khu vực Hoài Hương)</i>	0,18	0,01
-	<i>Đất dịch vụ - công cộng đô thị khác</i>	5,19	0,46
2	Đất cây xanh công cộng cấp đô thị	54,78	4,84
3	Đất đơn vị ở	638,96	56,45
a	Đất dịch vụ - công cộng đơn vị ở	20,18	1,79
-	<i>Đất giáo dục (trường THCS, tiểu học, mầm non)</i>	12,95	1,15
-	<i>Đất y tế</i>	2,07	0,18

-	Đất dịch vụ - công cộng khác	5,16	0,46
b	Đất cây xanh công cộng đơn vị ở	7,36	0,65
c	Đất nhóm nhà ở	611,42	54,01
-	Đất nhóm nhà ở hiện trạng cải tạo	506,13	44,71
-	Đất nhóm nhà ở mới	105,29	9,30
4	Đất giao thông đối nội	150,49	13,29
-	Đất bãi đỗ xe	6,61	0,58
-	Đất đường giao thông	143,88	12,71
II	Đất ngoài dân dụng	204,34	18,05
1	Đất thương mại, dịch vụ du lịch	42,65	3,77
2	Đất cơ quan	1,51	0,13
3	Đất công nghiệp, kho tàng	49,78	4,40
4	Đất tôn giáo, tín ngưỡng	1,19	0,10
5	Đất giao thông đối ngoại	13,11	1,16
6	Đất công trình đầu mối HTKT	1,63	0,14
7	Đất cây xanh cách ly	6,29	0,56
8	Đất nghĩa trang	0,53	0,05
9	Đất TDTT	8,49	0,75
10	Đất lâm viên	79,16	6,99
B	Đất khác	74,46	6,58
1	Đất nông nghiệp	29,26	2,59
2	Đất mặt nước	45,20	3,99
Tổng diện tích quy hoạch		1.132,00	100,00

6. Tổ chức không gian kiến trúc, cảnh quan.

6.1. Bố cục không gian tổng thể:

- Cấu trúc không gian được tổ chức theo các tuyến trục trung tâm;

- Không gian chủ yếu là công trình thấp tầng và trung tầng mật độ thấp kết hợp với điểm nhấn đô thị tại các khu vực cửa ngõ, các nút giao thông của các trục giao thông chính và các khu vực trực cảnh quan dọc sông, suối, các bãi;

- Không gian các khu ở, đơn vị ở được tổ chức theo cấu trúc điểm trung tâm;

- Các công trình tôn giáo, di tích được giữ gìn, tu bổ, tôn tạo và quản lý;

- Đối với các khu ở hiện trạng cải tạo theo hướng tăng cường hệ thống hạ tầng kỹ thuật, giao thông, cây xanh. Kiểm soát các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc theo quy hoạch được duyệt.

6.2. Tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan từng khu.

a) *Tổ chức không gian các nhóm nhà ở:* Tổ chức không gian nhóm nhà ở cần tôn trọng điều kiện tự nhiên. Phát triển hỗ trợ cho các hoạt động dịch vụ thương mại - du lịch, tạo nên mô hình dân cư giàu truyền thống văn hóa, gắn với phát triển du lịch.

- Đối với các nhóm nhà ở hiện trạng chủ yếu ở khu vực trung tâm phường Hoài Hương vẫn giữ nguyên cấu trúc cũ, cải tạo xen cấy thêm nhà, nâng cao chất lượng ở cho người dân. Khuyến khích duy trì mô hình nhà ở truyền thống tại các khu vực dân cư mật độ thấp;

- Các nhóm nhà ở quy hoạch mới chủ yếu bố trí tại khu vực phía Đông Bắc, phường Hoài Thanh và phía Tây Nam, phường Hoài Hương là nhà ở thấp tầng nhằm phù hợp với tập quán sinh hoạt và nhu cầu của người dân địa phương. Mô hình chủ yếu là nhà biệt thự, liền kề, liền kề kết hợp với dịch vụ thương mại. Các khu ở mới được bố trí tiếp cận dễ dàng với trục đường chính và có hướng mở ra các vườn hoa, dải cây xanh, tạo thành từng nhóm nhà ở có hạt nhân là các công trình dịch vụ công cộng, cây xanh. Các tuyến phố dân cư liền kề được thiết kế đồng bộ, với mặt đứng, tỷ lệ hình khối hài hòa.

b) *Tổ chức không gian các công trình công cộng:*

- Một số công trình công cộng hiện trạng chủ yếu tập trung tại khu vực trung tâm phường Hoài Hương, trong quy hoạch giữ nguyên quy mô, thực hiện cải tạo chỉnh trang công trình. Các công trình công cộng xây dựng mới đảm bảo công năng sử dụng tối đa linh hoạt, hình khối kiến trúc hiện đại, phối kết hợp lý màu sắc công trình phong phú;

- Các công trình công cộng cấp khu ở như trường học, nhà văn hóa, sinh hoạt cộng đồng... quy hoạch mới được bố trí ở khu vực có cảnh quan đẹp, thoáng rộng và nhiều cây xanh đồng thời đảm bảo bán kính phục vụ ngắn nhất. Các công trình công cộng được bố trí để tạo nên các điểm nhấn không gian cho toàn khu ở. Công trình xây mới cần có khối tích và hình thức hài hòa với cảnh quan đồng thời tạo ra những không gian công cộng linh hoạt.

c) *Tổ chức không gian các công trình thương mại - dịch vụ:*

- Các công trình thương mại - dịch vụ được quy hoạch chủ yếu dọc Sông Lại Giang, sông Đào, Cồn Lớn, Cồn Nhỏ và các tuyến đường trục chính đô thị như Võ

Nguyên Giáp, Trường Chinh, Bà Triệu... Yêu cầu phải có không gian kiến trúc lớn, mặt bằng linh hoạt thay đổi dễ dàng để phù hợp với đặc thù kinh doanh của các ngành hàng khác nhau. Kiến trúc hiện đại đơn giản, đường nét mạch lạc phù hợp với yêu cầu hoạt động hấp dẫn của công trình;

- Tổ chức không gian xanh sân vườn kết hợp với quảng trường trước mặt công trình để tạo tổng thể không gian hài hoà và thoáng đãng. Bố trí đủ diện tích đỗ xe trên mặt đất và dưới tầng ngầm và tổ chức lối ra vào công trình hợp lý để không ảnh hưởng tới giao thông đô thị.

d) Tổ chức không gian các công trình giáo dục:

- Không gian kiến trúc cảnh quan ngoài công trình (cây xanh sân vườn) tổ chức hoàn thiện để tôn công trình đồng thời để tạo sự hài hoà với tổng thể không gian kiến trúc của toàn cụm công trình;

- Không gian lớn được bố trí đan xen với các không gian nhỏ đáp ứng yêu cầu học tập nhưng hài hoà về đường nét, hình khối và màu sắc giữa các công trình.

e) Tổ chức không gian khu cụm công nghiệp:

- Đầu tư hoàn chỉnh các chức năng và hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Hoài Hương, quản lý chặt chẽ về mật độ xây dựng, tầng cao công trình, kiến trúc công trình, hạ tầng kỹ thuật và cảnh quan, môi trường lao động;

- Thực hiện xử lý môi trường triệt để, hạn chế tối đa các nguồn thải gây ảnh hưởng tới môi trường đất, nước, không khí và tiếng ồn đối với khu vực phụ cận. Giám sát chặt việc thực hiện xử lý môi trường.

f) Tổ chức không gian hệ thống cây xanh, thể dục thể thao và mặt nước:

- Hệ thống các công viên cây xanh được bố trí dọc Sông Lại Giang, sông Đào, khu vực các Bàu Đá, Bàu Hồ, Bàu Sen, Bàu Lưới, Bàu xiêm... và các khu vực trung tâm khu ở. Tận dụng điều kiện địa hình, khu vực thiết kế có hệ thống không gian mở khá đa dạng, bao gồm cây xanh công viên công cộng, cây xanh cách ly và cây xanh chuyên dùng thuộc khu lâm viên Núi Hương, phường Hoài Hương;

- Các khu cây xanh công viên cây xanh công cộng cấp đô thị: được bố trí đan xen và liên tục tạo nên sự linh hoạt của các không gian đóng và mở dọc theo trục đường chính;

- Kiến trúc cảnh quan cây xanh công viên, vườn hoa quảng trường là một tổ hợp của nhiều thành phần nhỏ như: công trình, kiến trúc nhỏ, vườn hoa, đường dạo, cây xanh, thảm cỏ..., kết hợp hài hoà thành một tổng thể chung tạo ra môi trường sinh thái phục vụ cho hoạt động văn hoá vui chơi giải trí của cộng đồng.

7. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

7.1. Quy hoạch chuẩn bị kỹ thuật:

a) *Cốt nền xây dựng:* Tuân thủ theo định hướng Quy hoạch chung xây dựng Đô thị Hoài Nhơn đến năm 2035 đã được phê duyệt.

- Lựa chọn cao độ xây dựng chung cho toàn khu vực đô thị Hoài Hương $H_{xd} \geq +3,0m$;

- Khu vực đô thị hiện trạng: Những khu vực có cao độ hiện trạng $< +3,0m$ thì tôn nền đến cao độ $H_{xd} = +3,0m$; những khu vực có cao độ hiện trạng $> +3,0m$ thì san gạt tạo mặt bằng nền công trình theo cao độ tự nhiên;

- Khu vực đô thị mới: Những khu vực có cao độ hiện trạng $< +3,0m$ thì tôn nền đến cao độ xây dựng không chế $H_{xd} = +3,0m$, đối với các khu vực có cao độ nền hiện trạng $> +3,0m$ thì san gạt cục bộ nền công trình thuận việc xây dựng công trình.

b) Hệ thống thoát nước mưa: Hệ thống thoát nước cho khu vực là hệ thống thoát nước riêng. Nước thải và nước mưa thu riêng hoàn toàn bằng 2 hệ thống cống khác nhau. Hướng thoát nước chính theo hướng san nền của từng khu vực đổ về các tuyến mương, suối, ao hồ hiện trạng bên trong từng khu vực và thoát ra sông Lại Giang.

- Lưu vực thoát nước chính:

+ Lưu vực phân khu 1: Khu vực phía Tây hướng thoát nước chính là hướng từ Tây sang Đông thoát về Bàu Hồ và Bàu Đá. Khu vực phía Đông, hướng thoát về hai hướng từ Tây sang Đông, từ Bắc xuống Nam thoát về Bàu Hồ và Bàu Đá và ra sông Lại Giang;

+ Lưu vực phân khu 2: Khu vực phía Bắc, hướng thoát nước chính là hướng từ Bắc xuống Nam thoát về nhánh sông Đào. Khu vực phía Nam, hướng thoát nước chính về hướng Nam và hướng Đông về sông Lại Giang;

+ Lưu vực phân khu 3: Khu vực phía Bắc, hướng thoát nước chính là hướng từ Tây sang Đông thoát về Bàu Sen và Bàu Lưới. Khu vực phía Nam, hướng thoát từ Nam ra Bắc và Tây sang Đông thoát về kênh thoát nước đến Bàu Hồ.

- Mạng lưới cống thoát nước:

+ Cống thoát được thiết kế theo nguyên tắc tự chảy sử dụng cống tròn bê tông cốt thép $D(800 \div 1500)mm$ kết hợp với cống hộp bê tông cốt thép $B \times H (3m \times 3m) \times 3m$;

+ Cải tạo, nâng cấp các tuyến cống thoát nước mưa hiện trạng kết hợp với xây dựng mới các tuyến cống chính trong khu vực quy hoạch.

7.2. Quy hoạch giao thông:

a) Giao thông đối ngoại: Các tuyến giao thông chính khu vực tuân thủ Quy hoạch chung xây dựng đô thị Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đến năm 2035 đã được phê duyệt gồm các tuyến giao thông mang chức năng nối kết các khu vực sau:

- Tuyến đường Võ Nguyên Giáp (ĐT639): Tuyến chạy dọc theo hướng Bắc Nam, đây là tuyến giao thông quan trọng kết nối phường Hoài Hương với các phường lân cận. Lộ giới quy hoạch 30m;

- Tuyến đường Nguyễn Thị Định: Kết nối từ đường Võ Nguyên Giáp (ĐT639) với đường Quang Trung (Quốc lộ 1A) về phía Tây. Lộ giới quy hoạch 26,5m;

- Tuyến đường Bà Triệu: Kết nối từ đường Võ Nguyên Giáp (ĐT639) với đường Quang Trung (Quốc lộ 1A) về phía Tây. Lộ giới quy hoạch 26,5m;

- Tuyến đường Trường Chinh: Kết nối từ đường Võ Nguyên Giáp (ĐT639) với đường Quang Trung về phía Tây. Lộ giới quy hoạch 26,5m.

b) Giao thông đối nội:

- Nâng cấp cải tạo hệ thống đường hiện trạng tại khu vực đô thị Hoài Hương đạt tiêu chuẩn đường đô thị đồng thời xây dựng mới hệ thống đường khu vực tại các đơn vị ở theo dạng ô bàn cờ, đảm bảo kết nối thuận tiện giữa các khu chức năng trong đô thị. Lộ giới quy hoạch (14÷24)m;

- Quy hoạch mới các tuyến đường phân khu vực kết nối các tuyến đường chính khu vực với nhau và các tuyến đường nội bộ kết nối các tuyến đường phân khu vực với nhau có lộ giới từ (14÷24)m, tạo nên hệ thống giao thông đô thị hoàn chỉnh kết nối các khu chức năng trong đô thị với nhau.

c) Giao thông tĩnh:

- Xây dựng các bãi đỗ xe tập trung gần các khu công viên cây xanh, khu đất công cộng, dịch vụ thương mại, vui chơi giải trí....

- Các công trình cao tầng, các công trình công cộng bố trí chỗ đỗ xe trong khuôn viên khu đất. Đối với các công trình nhà ở cao tầng, bãi đỗ xe phải được bố trí tại tầng hầm của công trình.

- Các công trình nhà biệt thự có chỗ đỗ xe trong sân vườn.

- Quy mô diện tích các bãi đỗ xe phải đảm bảo chỉ tiêu theo quy định.

7.3. Quy hoạch cấp nước:

a) Nguồn nước: Đầu nối vào hệ thống cấp nước từ Nhà máy nước khu Đông Nam (theo định hướng quy hoạch chung xây dựng đô thị Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đến năm 2035) qua trạm tăng áp Hoài Hương. Tổng nhu cầu dùng nước toàn khu vực đô thị: 5.000 m³/ngày.đêm.

b) Mạng lưới đường ống cấp nước:

- Mạng lưới cấp nước sinh hoạt, sản xuất kết hợp với cấp nước chữa cháy;

- Mạng lưới đường ống chính được tổ chức theo mạng vòng, tuyến ống phân phối được tổ chức theo mạng vòng kết hợp với mạng nhánh;

- Mạng lưới cấp nước chính dùng ống gang và HDPE có đường kính D(100÷250)mm. Các tuyến phân phối dùng ống HDPE có đường kính D(50÷80)mm;

c) Cấp nước chữa cháy: Xây dựng bổ sung trụ cứu hỏa dọc theo các tuyến đường chính, đặt trên đường ống D110mm chạy dọc theo các đường quy hoạch, bố

trí gần các nút giao thuận lợi cho công tác chữa cháy, khoảng cách tối đa giữa các họng cứu hoả là 150m/trụ.

7.4. Quy hoạch cấp điện và chiếu sáng:

a) *Nguồn điện:* Từ lưới điện quốc gia thông qua mạng phân phối 110kV tỉnh Bình Định theo quy hoạch và từ trạm 110/22kV-25+40MVA Tam Quan hiện có, dự kiến đầu nối vào đường dây 35/22kV hiện trạng cung cấp cho các trạm hạ thế 22/0,4kV nằm trong khu quy hoạch. Tổng công suất dùng điện toàn khu vực đô thị 18.230 KW.

b) Tổ chức lưới điện:

- Lưới điện trung thế: Cải tạo, nâng cấp các tuyến trung thế, khu vực trung tâm đô thị, các khu vực đô thị phát triển mới lưới điện trung thế bố trí đi ngầm nhằm đảm bảo mỹ quan đô thị;

- Lưới điện hạ thế: Lưới hạ thế sử dụng 1 cấp điện áp 0,4kV, có trung tính nối đất trực tiếp. Từng bước hạ ngầm các tuyến phố chính và khu vực trung tâm tiến tới hạ ngầm toàn bộ hệ thống lưới điện 0,4kV cho toàn khu vực đô thị. Các khu vực đô thị phát triển mới lưới điện hạ thế bố trí đi ngầm nhằm đảm bảo mỹ quan đô thị.

c) Trạm biến áp:

- Dùng trạm treo trên các trục giao thông hoặc đặt bên trong các công trình kiến trúc và công viên cây xanh. Tổng số trạm biến áp 22/0,4kV: 68 trạm, công suất từ (400 - 630)KVA;

- Giữ nguyên cải tạo 32 trạm biến áp hiện trạng;

- Quy hoạch mới 36 trạm biến áp.

d) Chiếu sáng đô thị:

- Nguồn cấp điện chiếu sáng được lấy từ các trạm biến áp hạ áp xây dựng mới trong khu vực dự án;

- Giải pháp thiết kế lưới điện chiếu sáng cho toàn bộ khu vực chủ yếu dùng dây nổi có bọc cách điện đi theo lưới 0,4kV, riêng các khu dịch vụ thương mại, công cộng, các trục cảnh quan đề xuất là hệ thống cáp điện hạ áp chôn ngầm trong đất đi dưới vỉa hè.

7.5. Quy hoạch thoát nước thải và vệ sinh môi trường:

a) Nước thải sinh hoạt:

- Hệ thống thoát nước thải cho khu quy hoạch là hệ thống thoát nước riêng hoàn toàn kết hợp trạm bơm chuyển bậc đưa về trạm xử lý nước thải chung của khu vực theo quy hoạch chung xây dựng đô thị Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đến năm 2035, trạm xử lý nước thải số 4, đặt tại xã Hoài Mỹ. Nước thải phải được xử lý đạt tiêu chuẩn trước khi xả ra môi trường;

- Thiết kế đường cống theo nguyên tắc tự chảy kết hợp trạm bơm chuyển bậc;

- Tổng lưu lượng nước thải toàn khu vực đô thị: 3.650 m³/ngày.đêm.

- Mạng lưới cống thoát: Bố trí các tuyến cống thoát nước thải có đường kính D(300÷600)mm, chôn dưới vỉa hè, cách mặt đất tối thiểu 0,7m.

b) Quản lý chất thải rắn:

- Chất thải rắn sinh hoạt: Được tổ chức thu gom và vận chuyển về bãi chôn lấp chất thải rắn thị xã Hoài Nhơn tại khu phố Thiết Đính Nam, phường Bồng Sơn;

- Chất thải rắn công nghiệp và chất thải rắn y tế: Phần không độc hại được thu gom xử lý cùng chất thải rắn sinh hoạt, phần độc hại được xử lý riêng theo quy định.

- Tổng khối lượng chất thải rắn phát sinh toàn khu vực đô thị: 30 tấn/ngày. đêm.

c) Nghĩa trang: Từng bước đóng cửa các nghĩa trang hiện trạng trong khu vực quy hoạch di dời và chôn cất mới tại nghĩa trang chung của thị xã Hoài Nhơn tại khu vực Đồi Pháo, phường Hoài Hảo.

7.6. Quy hoạch hệ thống thông tin liên lạc.

a) Về truyền dẫn:

- Mạng truyền dẫn thế hệ mới phải được áp dụng công nghệ truyền dẫn tiên tiến, có cấu trúc đơn giản trên cơ sở mạng truyền dẫn hiện có;

- Các tuyến cáp quang mới sẽ được bổ sung đáp ứng nhu cầu mới và dự phòng gồm có các tuyến từ trạm trung tâm đến các điểm xây dựng mới;

b) Về truyền hình, truyền thanh và dịch vụ khác:

- Kết hợp truyền tín hiệu vô tuyến và hữu tuyến;

- Vô tuyến: Hệ thống hiện nay được giữ nguyên, đồng thời nâng cấp và thay thế thiết bị mới;

- Hữu tuyến: Tín hiệu được các nhà khai thác cung cấp cho các thuê bao dựa trên hạ tầng dùng chung với các hạ tầng kỹ thuật khác.

c) Về bưu chính:

- Giữ nguyên số lượng bưu cục, các bưu cục được nâng cấp đầu tư các thiết bị hiện đại, linh động trong việc khai thác nhằm sử dụng hiệu quả;

- Mở rộng phạm vi phục vụ và đa dạng hóa dịch vụ bưu chính.

8. Đánh giá môi trường chiến lược: Các quy hoạch chi tiết và các dự án đầu tư mới trong khu vực quy hoạch phải lập và trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường khi triển khai dự án đầu tư xây dựng.

9. Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch: Ban hành kèm theo quyết định phê duyệt đồ án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Quyết định này làm căn cứ để quản lý quy hoạch, quản lý xây dựng theo quy hoạch đúng với các quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Giao Phòng Quản lý đô thị (cơ quan tổ chức lập quy hoạch):

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức công bố, công khai (đăng tải thông tin trên Cổng thông tin quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị Việt Nam; Cổng thông tin điện tử thị xã Hoài Nhơn), cắm mốc giới ngoài thực địa theo đồ án quy hoạch được duyệt;

- Gửi hồ sơ đồ án quy hoạch được duyệt cho các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan ở thị xã và Sở Xây dựng.

3. Giao các Phòng: Quản lý đô thị, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính – Kế hoạch, Kinh tế, UBND các phường Hoài Hương, Hoài Thanh và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng nhiệm vụ của mình, chịu trách nhiệm rà soát, cập nhật quy hoạch để quản lý; phối hợp, thực hiện các hồ sơ, thủ tục có liên quan, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát để thực hiện quy hoạch theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã; Trưởng phòng Quản lý đô thị, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế; Giám đốc BQL dự án ĐTXD và PTQĐ; Chủ tịch UBND phường Hoài Hương, Hoài Thanh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./. *R*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Xây dựng;
- CT, các PCT. UBND thị xã;
- Lưu: VT.

me



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

me
Phạm Văn Chung